Tuần 7 - Ôn tập Tiếng Việt (2)

Đọc văn bản sau rồi thực hiện các yêu cầu bên dưới:

Ong thợ

Trời hé sáng, tổ ong mật nằm trong gốc cây bỗng hóa rộn rịp. Ong thường thức dậy sớm, suốt ngày làm việc không chút nghỉ ngơi. Ong Thợ vừa thức giấc đã vội vàng bước ra khỏi tổ, cất cánh tung bay. Ở các vườn chung quanh, hoa đã biến thành quả. Ong Thợ phải bay xa tìm những bông hoa vừa nở. Con đường trước mắt Ong Thợ mở rộng thênh thang. Ông mặt trời nhô lên cười. Hôm nào Ong Thợ cũng thấy ông mặt trời cười. Cái cười của ông hôm nay càng rạng rỡ. Ong Thợ càng lao thẳng về phía trước.

Chợt từ xa, một bóng đen xuất hiện. Đó là tên Quạ Đen. Nó lướt về phía Ong Thợ, xoẹt sát bên Ong Thợ toan đớp nuốt. Nhưng Ong Thợ đã kịp lách mình. Quạ Đen đuổi theo nhưng không tài nào đuổi kịp. Đường bay của Ong Thợ trở lại thênh thang.

Theo Võ Quảng

Câu 1. Tổ ong mật nằm ở đâu?

A. Trên ngọn cây. B. Trên vòm lá. C. Trong gốc cây.

Câu 2. Tại sao Ong Thợ không tìm mật ở những khu vườn chung quanh?

A. Vì ở các vườn chung quanh hoa đã biến thành quả.

B. Vì ở các vườn chung quanh có Quạ Đen.

C. Vì Ong Thợ không thích kiếm mật ở vườn xung quanh.

Câu 3. Quạ Đen đuổi theo Ong Thợ để làm gì?

A. Để đi chơi cùng Ong Thợ. B. Để đi lấy mật cùng Ong Thợ.

C. Để toan đớp nuốt Ong Thợ

Câu 4. Ong Thợ đã làm gì để Quạ Đen không đuổi kịp?

A. Ong Thợ nhanh nhẹn lách mình tránh Quạ Đen.

B. Ong Thợ bay trên đường bay rộng thênh thang.

C. Ong Thợ bay về tổ.

LIVEWORKSHEETS

Câu 5. Qua một số câu văn: "Con đường trước mắt Ong Thợ mở rộng thênh thang. Ông mặt trời nhô lên cười. Hôm nào Ong Thợ cũng thấy ông mặt trời cười. Cái cười của ông hôm nay càng rạng rỡ. Ong Thợ càng lao thẳng về phía trước." Em thấy Ong Thợ là một chú ong như thế nào?

A. Ong Thợ là một chú ong thích mặt trời.

B. Ong Thợ là một chú ong yêu đời, lạc quan và biết tự tìm niềm vui.

C. Ong Thợ là một chú ong có đôi mắt rất tinh.

Câu 6. Em có suy nghĩ gì về hành động, việc làm của Ong Thợ khi gặp Quạ Đen?

A. Thể hiện Ong Thợ thông minh, nhanh trí.

B. Thể hiện Ong Thợ dám đối mặt chiến đấu với kẻ thù.

C. Thể hiện Ong Thợ sợ kẻ thù, chỉ biết trốn chạy.

Câu 7. Chọn danh từ trong những từ được gạch chân.

Nó lướt về phía Ong Thợ, xoẹt sát bên Ong Thợ toan đớp nuốt. Nhưng Ong Thợ đã kịp lách mình.

Câu 8. Dấu hai chấm trong đoạn văn sau có tác dụng gì?

Một chú công an vỗ vai em:

- Cháu quả là chàng gác rừng dũng cảm!

A. Báo hiệu bộ phận đứng sau là lời nói của nhân vật.

B. Báo hiệu bộ phận đứng sau là lời giải thích cho bộ phận đứng trước

C. Đánh dấu lời nói của nhân vật.

Câu 9. Chọn từ không cùng nhóm nghĩa với những từ còn lại:

A. cưu mang B. chia rẽ C. giúp đỡ

Câu 10. Chọn từ ghép trong những từ được gạch chân:

Con đường trước mắt Ong Thợ mở rộng thênh thang. Ông mặt trời nhô lên cười. Hôm nào Ong Thợ cũng thấy ông mặt trời cười. Cái cười của ông hôm nay càng rạng rỡ.

LIVEWORKSHEETS